

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 157/2023/DS-ST

Ngày: 06/9/2023.

V/v “Tranh chấp dân sự
về hợp đồng vay tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trịnh Hữu Chinh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phan Quốc Tiến**

2. Bà **Nguyễn Thị Phụng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hồ Thị Đào** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Vào ngày 06/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 492/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2023 về việc “*Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 343/2023/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 423/2023/QĐST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Nguyễn Huy C**, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Tổ H, ấp N, xã Mỹ L, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Tổ M, ấp M, xã Mỹ L, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

(Anh C có mặt; chị H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Huy C trình bày: Vào ngày 18/4/2022, anh có cho chị Nguyễn Thị Thu H vay (mượn) số tiền 200.000.000 đồng, có làm biên nhận, với lãi suất thỏa thuận miệng là 1%/tháng, mục đích vay là để mua đất và chị H hẹn trong vòng 30 ngày (01 tháng) sẽ trả tiền vốn và lãi. Đến ngày 18/5/2022, chị H không trả tiền cho anh như đã thỏa thuận, mặc dù anh đã nhiều lần yêu cầu chị H trả tiền. Nay anh yêu cầu chị Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ trả cho anh số tiền vốn là 200.000.000 đồng và tiền lãi với mức lãi suất 1%/tháng, tính từ ngày 18/5/2022 cho đến

ngày kết thúc vụ kiện. Tuy nhiên, tại phiên tòa anh C xin thay đổi yêu cầu khởi kiện là anh C chỉ yêu cầu chị H trả cho anh số tiền vốn vay 200.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra, anh không yêu cầu hay trình bày gì thêm.

2. Đối với bị đơn là chị Nguyễn Thị Thu H đã được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải và triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không có văn bản ý kiến, không tham gia hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

*** Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:**

- Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp:
- + Căn cước công dân tên Nguyễn Huy C (photo);
- + Căn cước công dân tên Nguyễn Thị Thu H (photo);
- + Giấy mượn tiền ngày 18/4/2022 (bản chính);
- Bị đơn không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Huy C về việc yêu cầu chị Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ trả số tiền vốn vay 200.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là “*Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản*” theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[2] Về thẩm quyền: Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn có nơi cư trú tại xã Mỹ L, huyện C, tỉnh Đồng Tháp vụ án nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về tố tụng: Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Thu H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, tại phiên tòa anh C xác định trong vụ này ngoài số tiền trên thì anh C không tranh chấp số tiền nào khác và không liên quan đến đương sự nào khác nữa.

[4] Về thời hiệu: Hợp đồng dân sự vay tài sản được xác lập vào ngày 18/4/2022, đồng thời không ai yêu cầu áp dụng thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 184 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, đến nay nguyên đơn khởi kiện là còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 429 của Bộ luật dân sự.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Huy C về việc yêu cầu chị Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ trả số tiền vốn vay (mượn) 200.000.000 đồng

và tiền lãi với mức lãi suất 1%/tháng, tính từ ngày 18/5/2022 cho đến ngày kết thúc vụ kiện. Tuy nhiên, tại phiên tòa anh C xin thay đổi yêu cầu khởi kiện là anh C chỉ yêu cầu chị H trả cho anh số tiền vốn vay (mượn) 200.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Xét thấy, việc anh Nguyễn Huy C xin thay đổi yêu cầu khởi kiện là tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Còn đối với yêu cầu chị Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Huy C số tiền vốn vay 200.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi là có căn cứ, bởi lẽ: Vào ngày 18/4/2022, anh Nguyễn Huy C có cho chị Nguyễn Thị Thu H vay (mượn) số tiền 200.000.000 đồng, mục đích vay là để mua thửa đất kê nhà và chị H có ký tên, ghi rõ họ tên vào giấy mượn tiền và hiện nay chưa trả cho anh C. Mặt khác, chị Nguyễn Thị Thu H đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án về những yêu cầu của anh Nguyễn Huy C đối với chị Nguyễn Thị Thu H, nhưng chị H không có văn bản ý kiến hay phản đối gì đối với những yêu cầu của anh C. Do đó, có đủ căn cứ xác định chị Nguyễn Thị Thu H còn nợ anh Nguyễn Huy C số tiền 200.000.000 đồng nên việc anh C yêu cầu chị H trả số tiền 200.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi là hoàn toàn có căn cứ nên chấp nhận.

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Huy C xác định ngoài lời trình bày và các chứng cứ đã nộp cho Tòa án ra, thì anh C không còn chứng cứ nào khác và cũng không yêu cầu Tòa án thu thập thêm chứng cứ nào khác.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Huy C về việc yêu cầu chị Nguyễn Thị Thu H trả số tiền vốn vay 200.000.000 đồng, nên chị H phải chịu 10.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Anh Nguyễn Huy C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.576.000 đồng theo biên lai số 0000823 ngày 22/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 429, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự; các Điều 26, 35, 39, 147, 184, 227, 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Huy C.
- Buộc chị Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Huy C số tiền vốn vay 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Anh Nguyễn Huy C được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.576.000 đồng theo biên lai số 0000823 ngày 22/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu: HSVA (Đào).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trịnh Hữu Chinh